

Bản án số: 54/2022/HS-PT
Ngày 30-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng.

Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương;

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cảnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hồ Minh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 55/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Cung Kim H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 229/2021/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo kháng cáo:

Cung Kim H sinh năm 1992 tại Bình Dương; hộ khẩu thường trú: tổ 2 (nay là tổ 1), ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cung Kim H sinh năm 1968 và bà Tô Thị T sinh năm 1968; vợ là Đinh Thị Thu H sinh năm 1989; có 02 người con (lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 01 năm 2020 đến ngày 16 tháng 01 năm 2020 sau đó chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt).

Ngoài ra, có 01 bị hại, 01 người đại diện hợp pháp của bị hại, 01 bị đơn dân sự và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cung Kim H, có Giấy phép lái xe hạng FC số 790154156839 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/11/2016, có giá trị đến ngày 04/11/2021. H làm tài xế lái xe thuê cho ông Phạm Quốc Anh Đ. Bà Nguyễn Thị V có Giấy phép lái xe hạng A1 số 2488322, do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/3/2006, có giá trị không thời hạn.

Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 13/01/2020, Hóa điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-151.89, kéo rơ moóc biển số 60R-028.45 lưu thông trên đoạn đường ĐT 747 theo hướng từ phường H về vòng xoay K. Khi đến đoạn đường ngã tư giao nhau giữa đường ĐT 747 và đường ĐT 747B thuộc khu phố 1, phường H, Hóa điều khiển xe chuyển hướng, rẽ phải về vòng xoay K, do thiếu chú ý quan sát dẫn đến mặt ngoài lốp bánh xe bên phải trục số 2 (từ trước về sau) của xe ô tô đầu kéo va chạm vào bên phải đuôi tay nắm sau yên và đuôi ốp nhựa của xe mô tô biển số 61E1-503.28 do bà Nguyễn Thị V điều khiển, chở bà Võ Kim Ph ngồi phía sau, lưu thông cùng chiều. Hậu quả bà V và bà Ph ngã xuống đường, bà V tử vong tại hiện trường, bà Ph bị thương tích nhẹ.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại ngã tư giao nhau giữa đường ĐT 747B và đường ĐT 747. Đường ĐT 747 có chiều rộng 15m, đường ĐT 747B có chiều rộng 26m. Toàn bộ hiện trường được đo sang lề phải theo hướng từ phường H về vòng xoay K làm chuẩn. Chọn biển báo cấm đi ngược chiều hướng phải theo đầu dải phân cách trên đường ĐT 747B làm cột mốc thứ nhất, chọn trụ đèn xanh đỏ trên hành lang lề phải làm điểm mốc thứ hai.

Xe ô tô đầu kéo biển số 61C-151.89 sau tai nạn đầu xe nằm trên đường ĐT 747B, đầu xe quay về hướng vòng xoay K, phần rơ moóc phía sau mang biển số 60R-028.45 quay hướng H. Đo từ trục trước bên phải vào lề phải là 13,7m, phần rơ moóc đo 03 trục sau bên phải vào lề phải 10,4m, 10,5m, 10,6m, đo từ trục trước bên phải vào điểm mốc thứ nhất 36,0m, đo từ trục sau rơ moóc bên phải vào điểm mốc thứ hai 20,0m.

Xe mô tô mang biển số 61E-503.28 sau tai nạn xe nằm ngã dưới gầm của rơ moóc 60R-028.45, ngã về trái trên phần đường nhựa, đầu xe quay chéo vào lề phải, đuôi xe quay chéo hướng phường U. Đo từ trục trước vào lề phải 10,5m, đo từ trục sau về lề phải 12,6m. Đo từ trục trước đến trục sau bên phải rơ moóc 60R-028.45 là 4,8m; đo từ trục trước vào trục sau bên phải đầu kéo 61C - 151.89 là 3,0m.

Nạn nhân chết trong tư thế nằm úp; đầu quay hướng vòng xoay K, chân gác lên xe mô tô 61E1-503.28, đo từ đầu nạn nhân vào lề phải là 13,0m.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tạm giữ: 01 xe ô tô đầu kéo biển số 61C-15189, 01 rơ moóc mang biển số: 60R-028.45, 01 xe mô tô mang biển số 61E1-503.28.

Xe ô tô đầu kéo biển số 61C-151.89: nhãn hiệu: Hyundai; màu sơn: trắng; số máy: D6ACFJ277906, số khung 18CPFC085896. Kết quả điều tra xác định do ông Phạm Quốc Anh Đ đứng lên chủ sở hữu. Đối với rơ moóc mang biển số: 60R-028.45, nhãn hiệu: CIMC; số máy: 3380H1027731 do ông Phan Hữu H,

sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: xã Th, huyện C, tỉnh Đồng Nai đứng tên đăng ký sở hữu. Năm 2018, ông H bán rơ moóc mang biển số 60R 028.45 cho ông Đ. Ngày 21/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại ô tô đầu kéo biển số 61C-151.89 và rơ moóc mang biển số: 60R-028.45 cho ông Đ. Ông Đ đã nhận tài sản và không yêu cầu gì khác.

Xe mô tô mang biển số 61E1-503.28, nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: trắng xanh; số máy 1FC4017878; số khung FC40EY017875. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do bà Phạm Thị Mỹ D, là con ruột của bà Nguyễn Thị V đứng tên chủ sở hữu. Ngày 19/7/2021 Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho bà D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 40/GĐPY ngày 14/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: nguyên nhân Nguyễn Thị V tử vong do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 155/KLTS-TTHS ngày 26/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã T kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô Yamaha Sirius, màu trắng xanh; biển số 61E1-503.28, số máy 1FC4017878; số khung FC40EY017875 là 1.380.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: ông Phạm Quốc Anh Đ đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Văn H số tiền 150.000.000 đồng, bồi thường cho bà Võ Kim Ph số tiền 5.000.000 đồng, bồi thường cho bà Phạm Thị Mỹ D số tiền 5.000.000 đồng chi phí sửa chữa xe mô tô Yamaha Sirius. Ông H, bà D, bà Ph không có yêu cầu gì thêm. Ông H, bà D có đơn xin bãi nại cho Cung Kim H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 229/2021/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Cung Kim H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Cung Kim H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 16/01/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, bị cáo Cung Kim H làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, được quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ

sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, xác định bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-151.89, kéo theo rơ moóc biển số 60R-028.45 lưu thông trên đường ĐT 747 thuộc khu phố 1, phường H, thị xã T, khi điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải về hướng vòng xoay K, phường Khánh Bình, đã thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn, dẫn đến gây tai nạn với xe mô tô biển số 61E1-503.28 do bị hại Nguyễn Thị V điều khiển, chở theo bà Võ Kim Ph, hậu quả bị hại Nguyễn Thị V chết do đa chấn thương, bà Võ Kim Ph bị xây xát nhẹ, xe mô tô 61E1-503.28 bị hư hỏng, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ. Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo tự bào chữa: mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để trở về phụ giúp gia đình.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Cung Kim H được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cung Kim H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xác định. Lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: ngày 13/01/2020, bị cáo Cung Kim H đã có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-151.89, kéo theo rơ moóc biển số 60R-028.45 lưu thông trên đường ĐT 747 (thuộc khu phố 1, phường H, thị xã T), khi điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải về hướng vòng xoay K (phường Kh, thị xã T) đã thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn (vi phạm Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ), dẫn đến gây tai nạn với xe mô tô biển số 61E1-503.28 do bị hại Nguyễn Thị V điều khiển, chở theo bà Võ Kim Ph, hậu quả bị hại Nguyễn Thị V chết do đa

chấn thương, bà Võ Kim Ph bị xây sát nhẹ, xe mô tô 61E1-503.28 bị hư hỏng. Vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã T xét xử bị cáo Cung Kim H tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng, sức khỏe, tài sản của bị hại nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo tham gia giao thông nhưng thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi bên phải, lỗi hoàn toàn do bị cáo, hậu quả dẫn đến 01 bị hại tử vong, 01 bị hại bị thương, hư hỏng tài sản. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ mới. Việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Án phí phúc thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cung Kim H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 229/2021/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương như sau:

Tuyên bố bị cáo Cung Kim H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Cung Kim H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 16/01/2020.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Cung Kim H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, PTC, 15.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Hoàng